

Số: 994/VIMICO – TCKT
V/v giải trình biến động kết quả SXKD
Quý 1 năm 2023 so với cùng kỳ năm trước

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tổ chức đại chúng: Tổng Công ty Khoáng sản TKV – CTCP

2. Mã chứng khoán: KSV

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh quý 1 năm 2023, Tổng Công ty Khoáng sản TKV-CTCP xin giải trình biến động kết quả SXKD so với cùng kỳ năm trước như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN	Quý 1 Năm 2022	Quý 1 Năm 2023	Chênh lệch
<i>Báo cáo tài chính Công ty mẹ</i>	123.570	57.972	-65.598
<i>Báo cáo tài chính hợp nhất toàn TCT</i>	195.137	89.736	-105.401

Như vậy, lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ Tổng công ty giảm 65.59 triệu đồng, Lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty giảm 105.401 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân:

Lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty quý 1 năm 2023 giảm so với cùng kỳ năm 2022 chủ yếu là do trong quý 1/2023, sản lượng tiêu thụ và giá bán một số sản phẩm chính của Tổng công ty thấp hơn quý 1/2022, cụ thể:

Sản phẩm	Sản lượng tiêu thụ			Giá bán bình quân (trđ)		
	Q1.2022	Q1.2023	Chênh lệch	Q1.2022	Q1.2023	Chênh lệch
Đồng tấm (T)	5.162	3.269	- 1.893	225	211	-14
Vàng (kg)	278	268	- 9	1.296	1.299	3
Bạc (kg)	306	151	- 154	13,5	13,1	- 0,36
Tinh quặng Manhetit	10.510	36.048	25.538	1	0,9	- 0,1
Phôi thép (T)	53.497	53.620	123	15	14	- 1
Kẽm thỏi	3.407	2.237	- 1.169	82	79	- 3

Bên cạnh đó, giá thành SX các sản phẩm của Cty mẹ trong quý 1 tăng, chủ yếu do tăng chi phí sửa chữa lớn so với quý 1 năm 2022, cụ thể: giá thành SX sản phẩm đồng tấm tăng gần 15trđ/T, vàng tăng 325 trđ/kg; bạc tăng 3 trđ/kg, tinh quặng manhetit tăng 0,4 trđ/T

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- QTK (phối hợp);
- Lưu VT, TCKT.


TỔNG GIÁM ĐỐC

Trịnh Văn Tuệ